

Bản án số: 125/2018/HSST

Ngày: 19-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Quyết

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 108/2018/QĐST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Ngọc M (tên gọi khác: Trung) - Sinh ngày 03/10/1970 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKT và cư trú: K69/22 đường L, tổ 22 phường G1, quận T1, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê K (chết) và bà Lê Thị C; có vợ đã ly hôn và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1999 bị đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng về hành vi “gây rối trật tự công cộng”

- Năm 2006 bị đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng về hành vi “cố ý gây thương tích”

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/11/2018 có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông **Lê Tự Q**, Sinh năm 1997, HKTT: Số 159 đường P, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/4/2018, Lê Ngọc M điều khiển xe máy lên Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng. Đến trước nhà số 344-346 đường B, phường G2, quận T, Tp Đà Nẵng, khi nhìn thấy anh Lê Tự Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 92P1-047.60 bị té ngã xuống lòng đường, xe bị hư hỏng không di chuyển được thì M dừng xe và đến giúp anh Q đẩy xe vào lề đường trước số nhà 344-346 đường B rồi dùng xe của mình chở anh Q về phòng trọ của anh Q. Sau đó M chạy lên Bến xe trung tâm, tại đây M gặp Lê N, qua trao đổi biết N có nhu cầu mua xe cũ không có giấy tờ nên M nảy sinh ý định trộm cắp xe của anh Q để bán cho N. M nói bản thân đang có một chiếc xe hiệu Exciter mới lấy của người bị tai nạn giao thông cất giấu ở nhà, nếu N lấy thì M để giá rẻ, N đồng ý mua với giá 3.500.000đ. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, M quay lại địa chỉ số 344-346 đường B và lợi dụng không có người quản lý tài sản nên thuê một người chạy xích lô chở xe Exciter của anh Q về nhà M ở đường L cất giấu rồi liên lạc với N. Sau khi đến xem xe N đưa cho M số tiền 1.500.000đ và hẹn nhận xe sẽ giao số tiền còn lại. Đến trưa cùng ngày, M đến nhà N tại đường D giao xe và nhận số tiền 2.000.000đ. Sau khi nhận xe, N tháo biển số 92P1-047.60 vứt vào thùng rác trên đường D, thành phố Đà Nẵng và đến đường T2, thành phố Đà Nẵng mua biển số 43S6-2358 của một người không rõ lai lịch với giá 300.000đ gắn vào xe Exciter sử dụng.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá quận Thanh Khê xác định, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xám - đen - cam biển kiểm soát 92P1-047.60, số khung S9A0GY079004, số máy IS9A079022 trị giá 29.600.000đồng.

Toàn bộ số tiền 3.500.000đ thu được từ việc bán tài sản đã chiếm đoạt Lê Ngọc M tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất xe, anh Lê Tự Q và người nhà đến cơ quan Công an trình báo. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại tài sản cho anh Q. Tại phiên tòa, anh Lê Tự Q không có yêu cầu gì về mặt dân sự, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Ngọc M.

Cáo trạng số: 111/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Ngọc M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Ngọc M từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

- Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy 01 BKS xe mô tô 43S6-2358.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đền bù gì nên không đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về việc làm vi phạm của bản thân, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai khác và chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/4, tại trước số nhà 344-346 đường B thuộc phường G2, quận T1, thành phố Đà Nẵng, Lê Ngọc M có hành vi trộm cắp 01 xe Yamaha Exciter biển kiểm soát 92P1-047.60 trị giá 29.600.000đ của anh Lê Tự Q rồi bán cho cho Lê N với giá 3.500.000đ. Hành vi của Lê Ngọc M thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Lê Ngọc M là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe nhưng do lười lao động ham hưởng thụ, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở giáo dục 02 lần nhưng vẫn chưa hoàn toàn sửa đổi được bản thân, tiếp tục vi phạm pháp luật nên đối với lần phạm tội này phải xử lý nghiêm khắc và

nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cũng như phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Đối với Lê N có hành vi mua lại mua lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 92P1-047.60 của Lê Ngọc M dù biết rõ tài sản do phạm tội mà có. Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Lê N, quá trình điều tra N bỏ trốn, hiện cơ quan điều tra đang truy nã nên không xem xét trong vụ án này.

[5] Về tang vật thu giữ của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX nhận thấy:

Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 92P1-047.60, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Lê Tự Q là phù hợp nên không đề cập đến.

Đối với 01 BKS xe mô tô 43S6-2358 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lê Ngọc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1/ Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Lê Ngọc M: 15 (Mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù được tính kể từ ngày 08/11/2018.

2/ Về xử lý tang vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 BKS xe mô tô 43S6-2358

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2018).

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Lê Ngọc M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT Công an Q. Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

DƯƠNG THỊ THÁI